

Số: 195 /QĐ-UBND

Quyết Thắng, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
xã Quyết Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUYẾT THẮNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên, về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Quyết Thắng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022 xã Quyết Thắng;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã Quyết Thắng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Quyết Thắng.

(Có biểu mẫu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính-Kế toán và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng TC KH TP;
- Đảng ủy xã
- HĐND xã
- Các tổ chức đoàn thể
- Các xóm;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Hoà

BIÊN BẢN

V/v niêm yết công khai số liệu Quyết toán Ngân sách năm 2022

Hôm nay, vào hồi 9h ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Phòng họp tầng II Trụ sở UBND xã Quyết Thắng thành phố Thái Nguyên, tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2023 theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

I. Thành phần lập biên bản gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Hoà - Phó BT Đảng ủy - Chủ tịch UBND
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Nguyệt - Phó CT HĐND - Chủ tịch Công đoàn
- Bà: Ma Thị Mùi - Công chức tài chính – Kế toán
- Bà: Trương Thị Hương Bình - Công chức VP thống kê

II. Nội dung

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

UBND xã Quyết Thắng thực hiện công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2022.


Trong quá trình công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 tại bảng tin (Sảnh trụ sở UBND), UBND xã sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh kiến nghị về số liệu quyết toán Ngân sách năm 2022 của các ngành đoàn thể, các xóm.

Biên bản kết thúc hồi 10 giờ cùng ngày. Đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

KẾ TOÁN




CÔNG CHỨC TƯ PHÁP- HỘ TỊCH



Võ Trung Kiên

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Trương Thị Hương Bình

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Hoà**



CĂN ĐÒI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	32 511 257 902	TỔNG SỐ CHI	29 857 212 954
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1 490 064 250	I. Chi đầu tư phát triển	5 854 194 803
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	4 426 832 892	II. Chi thường xuyên	5 240 818 717
III. Thu bổ sung	1 266 173 300	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	18 762 199 434
- Bổ sung cân đối	697 249 000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	568 924 300		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	948 946 611		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	24 379 240 849		
Kết dư ngân sách	2 654 044 948		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng thu	48 044 360 760	30 869 360 760	49 334 359 013	32 511 257 902	102, 7	105, 3
I	I. Các khoản thu 100%	145 000 000	145 000 000	1 533 714 250	1 533 714 250	1057, 7	1057, 7
1	Phí, lệ phí	40 000 000	40 000 000	95 742 000	95 742 000	239, 4	239, 4
	+Phí chứng thực	40 000 000	40 000 000	52 092 000	52 092 000	130, 2	130, 2
	+Phí giao thông vận tải, lệ đường bến bãi						
	+Các loại phí khác						
	-Lệ phí môn bài	40 000 000	40 000 000	43 650 000	43 650 000	109, 1	109, 1
2	-Thu từ quỹ đất công ích và đất công			373 995 000	373 995 000		
3	-Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	-Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	-Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước			1 036 270 000	1 036 270 000		
6	-Thu khác	65 000 000	65 000 000	27 707 250	27 707 250	42, 6	42, 6
II	II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	21 305 000 000	4 130 000 000	21 206 284 003	4 383 182 892	99, 5	106, 1
1	Các khoản thu phân chia	7 455 000 000	1 630 000 000	10 646 194 754	2 271 165 029		
	-Thuế chuyển quyền sử dụng đất						
	-Thuế nhà đất						
	-Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
	-Lệ phí trước bạ nhà, đất	6 625 000 000	1 325 000 000	9 854 702 165	1 970 940 451	148, 8	148, 8
	-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	280 000 000	140 000 000	313 883 654	156 941 867	112, 1	112, 1
	-Thuế GTGT	550 000 000	165 000 000	477 608 935	143 282 711	86, 8	86, 8
	-Thuế TNDN						
2	-Các khoản thu khác	13 850 000 000	2 500 000 000	10 560 089 249	2 112 017 863		
	-Thu tiền thuê đất						
	-Thuê tài sản						
	-Thuế TNCN từ đất	12 500 000 000	2 500 000 000	10 560 089 249	2 112 017 863	84, 5	84, 5
	-Thuế TNCN từ hộ kinh doanh	1 350 000 000					
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	24 379 240 849	24 379 240 849	24 379 240 849	24 379 240 849	100	100
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	948 946 611	948 946 611	948 946 611	948 946 611		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	1 266 173 300	1 266 173 300	1 266 173 300	1 266 173 300	100	100
	-Bổ sung cân đối từ ngân sách	697 249 000	697 249 000	697 249 000	697 249 000	100	100
	-Bổ sung có mục tiêu	568 924 300	568 924 300	568 924 300	568 924 300	100	100



QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)
Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi	30.206.199.357	5.854.194.803	24.352.004.554	29.857.212.954	5.854.194.803	24.003.018.151	98,84	100	98,57
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	665.608.436		665.608.436	664.926.436		664.926.436	99,9		99,9
- Chi dân quân tự vệ	407.598.436		407.598.436	407.598.436		407.598.436	100		100
- Chi trật tự an toàn xã hội	258.010.000		258.010.000	257.328.000		257.328.000	99,74		99,74
2. Chi giáo dục	2.939.327.000	2.939.327.000		2.939.327.000	2.939.327.000		100	100	
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	165.022.000	93.322.000	71.700.000	165.022.000	93.322.000	71.700.000	100	100	100
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	48.571.440		48.571.440	47.171.440		47.171.440	97,12		97,12
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	1.061.693.803	1.057.123.803	4.570.000	1.061.693.803	1.057.123.803	4.570.000	100	100	100
- Giao thông	131.841.000	131.841.000		131.841.000	131.841.000		100	100	
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	429.852.803	425.282.803	4.570.000	429.852.803	425.282.803	4.570.000	100	100	100
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch	500.000.000	500.000.000		500.000.000	500.000.000		100	100	
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.356.474.244	978.339.000	4.378.135.244	5.116.621.841	978.339.000	4.138.282.841	95,52	100	94,52
Trong đó: Quỹ lương				3.257.591.516		3.257.591.516			
10.1. Quản lý Nhà nước	3.508.471.105	978.339.000	2.530.132.105	3.268.707.174	978.339.000	2.290.368.174	93,17	100	90,52
10.2. Hội đồng nhân dân	348.631.820		348.631.820	348.631.820		348.631.820	100		100
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	661.767.000		661.767.000	661.678.528		661.678.528	99,99		99,99
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	269.040.968		269.040.968	269.040.968		269.040.968	100		100
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	133.832.820		133.832.820	133.832.820		133.832.820	100		100
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	93.074.965		93.074.965	93.074.965		93.074.965	100		100
10.7. Hội Cựu chiến binh	136.989.285		136.989.285	136.989.285		136.989.285	100		100
10.8. Hội Nông dân	108.867.481		108.867.481	108.867.481		108.867.481	100		100
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	8.940.000		8.940.000	8.940.000		8.940.000	100		100
10.10. Hội Người cao tuổi	27.854.800		27.854.800	27.854.800		27.854.800	100		100
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	16.092.000		16.092.000	100		100

10.12. Chi hội đặc thù	42.912.000		42.912.000	42.912.000		42.912.000	100		100
11. Chi cho công tác xã hội	1.108.359.000	786.083.000	322.276.000	1.100.251.000	786.083.000	314.168.000	99,27	100	97,48
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp	122.228.000		122.228.000	114.120.000		114.120.000	93,37		93,37
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công	160.000.000		160.000.000	160.000.000		160.000.000	100		100
- Khác	826.131.000	786.083.000	40.048.000	826.131.000	786.083.000	40.048.000	100	100	100
12. Chi khác									
13. Dự phòng	98.944.000		98.944.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	18.762.199.434		18.762.199.434	18.762.199.434		18.762.199.434	100		100



UBND XÃ QUYẾT THẮNG

Biểu số 119/CK TC-NSNN

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12	Giá trị đã thanh toán năm 2022				
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn		Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ	-	12.654	154	4.373	5.854	1.757	5.722	132	
1. Công trình chuyển tiếp									
Cải tạo, sửa chữa Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Quyết Thắng	2018-2020	2.643			129	129	129	129	
Cải tạo, nâng cấp chợ truyền thống xã Quyết Thắng	2018-2020	1.519			500	500	500	500	
Đường vào, sân bê tông, hệ thống điện, nước vào trung tâm văn hoá xã	2019-2020	768	154		132	132		132	
Xây dựng kè bê tông, đường nội bộ, đài tưởng niệm liệt sỹ xã	2 020	915			657	657	657	657	
Cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh, kè đá, tường rào trụ sở UBND xã	2 021	698			194	194	194	194	
Cải tạo, sửa chữa hệ thống kênh dẫn nước xã Quyết Thắng	2 021	559			51	51	51	51	

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12	Giá trị đã thanh toán năm 2022			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
Dự án: Cải tạo, nâng cấp Trung tâm văn hóa thể thao xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên; Hàng mục: Kè đá, tường rào (Giai đoạn I)	2 021	1.105			93	93	93	
2. Công trình khởi công mới		4.447	-	4.373	4.097	-	4.097	-
Sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và hàng mục phụ trợ trường THCS xã Quyết Thắng	2 022	2.982		2.939	2.939		2.939	
Cải tạo nâng cấp tường rào nhà bảo vệ, nhà để xe trụ sở UBND xã	2.022	897		887	784		784	
Sửa chữa kênh mương xã Quyết Thắng	2.022	568		547	374		374	

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
A	1	2	3	4	5	6
TỔNG SỐ				658.486.300	280.963.000	377.523.300
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				658.486.300	280.963.000	377.523.300
+ Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa				98.225.500	62.788.000	35.437.500
+ Quỹ Trẻ em				101.843.700	45.450.000	56.393.700
+ Quỹ Khuyến học				84.845.000	44.950.000	39.895.000
+ Quỹ vì người nghèo				77.068.000	18.000.000	59.068.000
+ Quỹ Nạn nhân da cam				79.897.980	31.600.000	48.297.980
+ Quỹ An Ninh Quốc phòng				72.200		72.200
+ Quỹ Nhân đạo				89.827.000	8.440.000	81.387.000
+ Quỹ chăm sóc sk người cao tuổi				69.951.920	42.720.000	27.231.920
+ Quỹ Phòng chống Thiên tai				56.755.000	27.015.000	29.740.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						

Số: 49/TB-UBND

Quyết Thắng, ngày 04 tháng 08 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022
của xã Quyết Thắng**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/07/2023 của HĐND xã Quyết Thắng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022.

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND xã Quyết Thắng tổ chức niêm yết công số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Quyết Thắng;

- Quyết định công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Quyết Thắng;

- Biểu số 116/CKTC-NSNN, 117/CKTC-NSNN, 118/CKTC-NSNN, 119/CKTC-NSNN, 120/CKTC-NSNN.

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã; niêm yết trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Quyết Thắng;

- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và trưởng các xóm trong xã.

3. Thời gian công khai: 30 ngày liên tục kể từ ngày 04/08/2023 đến hết ngày 03/9/2023.

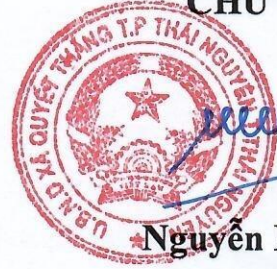
Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND xã Quyết Thắng (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)

Vậy UBND xã Quyết Thắng thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND xã để xem niêm yết công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Quyết Thắng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các tổ chức chính trị xã;
- Trụ sở UBND xã;
- Các trưởng xóm;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Hòa

BÁO CÁO

**Công khai thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách
xã Quyết Thắng năm 2022**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 26/7/2023 của HĐND xã Quyết Thắng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã Quyết Thắng năm 2022.

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã năm 2022 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Kết quả thu NSNN năm 2022 đạt 49.334.359.013đ bằng 102,69% kế hoạch giao.

1.1. Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2022 đạt 49.334.359.013 đồng bằng 102,69% KH giao. Nhiều sắc thuế thu đạt cao như: Lệ phí trước bạ nhà đất (148,75%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (112,1%); Phí , lệ phí (130,23%); Phí môn bài (109,13%).

Tuy nhiên, bên cạnh những khoản thu đạt chỉ tiêu cao như trên vẫn còn 1 số sắc thuế thu không hoàn thành kế hoạch: Thuế thu nhập cá nhân từ hộ (0%); Thuế GTGT (88,84%), Thuế TNCN từ đất (84,48%), Thu khác (42,63%)

1.2. Thu ngân sách xã được hưởng:

Thu ngân sách xã được hưởng năm 2022 đạt: 32.511.257.902 đồng bằng 105,32% so với KH giao. Trong đó:

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 1.266.173.300 đồng (trong đó: Bổ sung có mục tiêu trong năm: 568.924.300 đồng)
- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang: 24.379.240.849 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước chuyển sang: 948.946.611 đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ được hưởng: 5.916.897.142 đồng (Bao gồm: Thu theo tỷ lệ điều tiết đạt: 4.506.632.142đồng (vượt 231.632.142 đồng vượt 105,4% so với kế hoạch giao); Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất: 373.9950.000 đồng; Thu nhân dân đóng góp làm đường bê tông: 1.036.270.000 đồng)

2. Chi ngân sách xã:

Ngay từ đầu năm căn cứ vào kế hoạch thành phố giao và Nghị quyết HĐND xã phân bổ, UBND xã đã giao kế hoạch chi cho các ban ngành, đoàn thể đảm bảo cho các đoàn thể chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đoàn thể mình. Công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát hướng dẫn các ban ngành đoàn thể thực hiện chi trong kế hoạch được giao đúng chế độ, định mức quy định của nhà nước đảm bảo mục đích có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách của địa phương, đúng luật Ngân sách nhà nước và các văn bản tài chính quy định. Cụ thể:

Tổng chi ngân sách xã năm 2022 đạt: 29.857.212.954 đồng bằng 98,84% kế hoạch. Trong đó:

- Chi thường xuyên (Bao gồm cả bổ sung có mục tiêu): 5.240.818.717 đồng
- Chi đầu tư phát triển: 5.854.194.803 đồng
- Chi chuyển nguồn: 18.762.199.434 đồng

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân năm 2022:

Hàng năm, xác định công tác thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu góp phần quyết định sự phát triển toàn diện cả về kinh tế và chính trị của địa phương. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, ngay từ đầu năm Thường trực Đảng ủy- HĐND, lãnh đạo UBND xã Quyết Thắng đã chỉ đạo triển khai các giải pháp quyết liệt, triệt để đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước được giao với nhiều giải pháp tích cực như: Thành lập Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo Đội thuế xã xây dựng kế hoạch thu cụ thể từng tháng, từng quý, năm, tăng cường các biện pháp công tác quản lý thu ngân sách, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các bộ phận chuyên môn và sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể, các xóm trong công tác thu ngân sách, thường xuyên kiểm tra, rà soát nắm chắc đối tượng, nguồn thu trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra thuế, đôn đốc xử lý thu hồi nợ đọng, đôn đốc các doanh nghiệp kê khai nộp hết số phát sinh, thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN nên kết quả thu ngân sách Nhà nước năm 2022 đạt kế hoạch giao, đáp ứng được cơ bản nhiệm vụ chi ngân sách.

Trên đây là Báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã Quyết Thắng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH TPTN;
- TT ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Hoà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kết thúc niêm yết công khai Quyết toán ngân sách
năm 2022 xã Quyết Thắng

Hôm nay vào lúc 9h15, ngày 03 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở UBND xã Quyết Thắng, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã Quyết Thắng

1. Ông: Nguyễn Huy Hoà

Chức vụ: Chủ tịch UBND xã

2. Ông: Võ Trung Kiên

Chức vụ: Công chức TP - HT

3. Bà: Ma Thị Mùi

Chức vụ: Công chức kế toán

4. Bà: Trương Thị Hương Bình

Chức vụ: Công chức văn phòng

Tổ chức kết thúc niêm yết công khai Quyết toán Ngân sách năm 2022 xã Quyết Thắng như sau:

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 04 tháng 8 năm 2023

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không
- Sau khi kết thúc việc công khai, các Bản kê khai được lưu vào hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức lưu tại cơ quan, đơn vị.

Biên bản lập xong hồi 10h, ngày 03/9/2023, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP HT



Võ Trung Kiên

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Hoà

VĂN PHÒNG THÔNG KÊ



Trương Thị Hương Bình

CÔNG CHỨC TÀI CHÍNH KT



Ma Thị Mùi